TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64 /2022/HS-ST
Ngày: 01-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin;

Ông Lý Văn Hùng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên;

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ công khai thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-ST, ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên Kim L , sinh ngày 30/12/2001.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp G, xã V H, thị xã V, tỉnh S ; Chỗ ở: ấp G, xã V H, thị xã V, tỉnh S ; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Kim D, sinh năm 1980 (sống); Mẹ: Sơn Thị Vình N, sinh năm 1979 (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2021 đến nay, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Tấn P , sinh ngày 26/6/2001. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Vũ T , sinh ngày 26/02/2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh T.

2. Anh Sơn Hoàng V , sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã KS, huyện K, tỉnh S

3. Anh Nguyễn Hồ Gia Q, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã KS, huyện K, tỉnh S

4. Anh Kim D , sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã V H, thị xã V, tỉnh S .

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đoàn Văn Vũ Linh E , sinh năm 1998. (Vắng mặt)

2. Anh Võ Văn H , sinh năm 2003. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/6/2018, Nguyễn Hồ Gia Q, Sơn Hoàng V, Kim L , Kim Q và một người tên Siêu V (không rõ lai lịch) đang ngồi uống bia tại phòng trọ của Siêu V thuộc ấp 5, xã ĐHĐ, huyện Đ, tỉnh L. Lúc này, Trần Vũ T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển số 63P1-132.69 chạy đến, T nói " Q và V đi công chuyện với tao, thằng P tóc vàng nó cứ kiếm chuyện với tao hoài" (do trước đó em ruột của Trần Vũ T là Trần Văn T có mâu thuẫn với Nguyễn Tấn P). Q và V hiểu ý câu nói của T là tìm P để đánh nên đồng ý đi. Lúc này, T chở Q và V về phòng trọ của Q, Q vào phòng trọ lấy 01 cây dũ 03 khúc bằng kim loại (loại cây dũ 03 khúc bằng kim loại, màu đen khi vung ra dài là 64,5cm). Cùng lúc này còn có Kim Q và Kim L điều khiển trên xe mô tô Wave, biển số 48F4-6857 chạy đến, T nói "tụi mình đi tìm thằng P để đánh", L và Qu đồng ý. L lấy cây dũ 03 khúc bằng kim loại màu đen của L giấu trong xe đưa cho V cầm để đi đánh nhau với P. Khi cả nhóm của T đang đi tìm P thì thấy Đoàn Văn Vũ Linh E điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Võ Văn H và Nguyễn Tấn P chạy xe ngang qua. T nhìn thấy kêu Qui, V , L và Qu đuổi theo P. T điều khiển xe mô tô biển số 63P1-132.69 chở Q ngồi giữa tay cầm 01 cây dũ 03 khúc và V ngồi sau tay cầm 01 cây dũ 03 khúc đuổi theo P đến đoạn đường thuộc ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì đuổi kịp P, T cúp đầu xe của P. V và Q nhảy xuống xe, V cầm 01 cây dũ 03 khúc bằng tay trái đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng trán phía bên phải của P, Q cầm 01 cây dũ 03 khúc đánh nhiều cái trúng vào phía sau cổ và vai phải của P, T dùng chân đạp vào bụng của Phúc. L và Qu thì đuổi đánh E và H nhưng Em và Hiền chạy thoát nên không bị gây thương tích.

Sau khi gây thương tích đối với P xong, T , V , Q , L và Qu bỏ đi uống rượu. Riêng bị hại Nguyễn Tấn P được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT.18-PY ngày 11/10/2018 của Hội đồng giám định pháp y tỉnh Long An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Tấn P là 51% (hỏng mắt phải).

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Tấn P là 51%.

Ngày 27/6/2019 và các ngày 08/7/2019, 14/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với: Nguyễn Hồ Gia Q, Trần Vũ T , Sơn Hoàng V , Kim L và Kim Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngày 29/11/2019, tại Bản án số 192/2020/HSST, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã xét xử hành vi của các bị cáo Nguyễn Hồ Gia Q, Trần Vũ T và Sơn Hoàng V .

Riêng bị can Kim L và Kim Q bỏ trốn Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự số 04 ngày 18/10/2019, tách hành vi Cố ý gây thương tích của L và Qu thành vụ án độc lập tiếp tục điều tra xử lý sau. Ngày 02/11/2021, Kim L bị bắt giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSĐH ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Kim L gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc điểm a, i khoản 1 Điều này), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Kim L mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Kim L 45 ngày (kể từ ngày 01/7/2022) để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị hại Nguyễn Tấn P yêu cầu bị cáo Kim L bồi thường bổ sung các khoản: chi phí tái khám tại bệnh viện mắt; tiền hỗ trợ chi phí định kỳ thay mắt phải bị hỏng. Tổng số tiền bị hại Nguyễn Tấn P yêu cầu bị cáo bồi thường là 20.000.000đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Kim L đồng ý bồi thường 20.000.000đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 03 cây dũ ba khúc bằng kim loại màu đen, dũ ra 64,5cm, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm đã được xử lý theo Bản án số 192/2020/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Đối với: Trần Vũ T , Sơn Hoàng V , Nguyễn Hồ Gia Q, Kim D là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Đoàn Văn Vũ Linh E, Võ Văn H là những người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2].Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Kim L đã thực hiện:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Trần Văn Tánh với Nguyễn Tấn P , bị cáo Trần Vũ T vì bênh vực em ruột của mình nên đã điều khiển xe mô tô biển số 63P1-132.69 chạy đến phòng trọ của một người bạn tên Siêu V (không rõ nhân thân) rũ Q và V tìm P để đi đánh P. Sau đó, Kim Q và Kim L đến chơi thì được T rũ cùng đi tìm P đánh. Khi đi cùng T thì Q, V , L và Qu có mang theo 02 cây dũ 03 khúc bằng kim loại màu đen để làm hung khí đánh nhau. Khi cả nhóm nhìn thấy Đoàn Văn Vũ Linh E điều khiển xe mô chở Võ Văn H và Nguyễn Tấn P nên T kêu L và Qu đuổi theo đến đoạn đường thuộc ấp 5, xã Đức Hòa Đông thì T đuổi kịp và

cúp đầu xe của Phúc. V và Q nhảy xuống xe, V cầm 01 cây dũ 03 khúc bằng tay trái đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng trán phía bên mắt phải của P, Q cầm 01 cây dũ 03 khúc đánh nhiều cái trúng vào phía sau cổ và vai phải của P, T dùng chân đạp vào bụng của P, hậu quả P bị gây thương tích 51%. Kim L và Qu thì đuổi đánh E và H nhưng không gây thương tích.

Xét lời khai nhận của bị cáo Kim L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại P và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp nội dung cáo trạng.

[2.2]. Hội đồng xét xử đánh giá: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa em bị cáo T và bị hại P, với bản tính côn đồ nên bị cáo Trần Vũ T rũ V , Qui, Kim L đi tìm P để đánh. Khi nhóm T gặp P thì V dùng 01 cây dũ 03 khúc đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng trán phía bên mắt phải của P, Q cầm 01 cây dũ 03 khúc đánh nhiều cái trúng vào phía sau cổ và vai phải của P, T dùng chân đạp vào bụng của P, hậu quả anh P bị gây thương tích 51%.

Hành vi của bị cáo Kim L là đồng phạm với các bị cáo Trần Vũ T , Sơn Hoàng V , Nguyễn Hồ Gia Q trong hành vi đánh anh Nguyễn Tấn P gây thương tích 51%. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (thuộc điểm a, i khoản 1 Điều này). Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Kim L với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3].Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết định khung: Hành vi của bị cáo Kim L không thuộc tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Kim L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng khác theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Kim L thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn; là đồng phạm với vai trò giúp sức, khi phạm tội là người chưa thành niên là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4].Về xử lý vật chứng: Đối với 03 cây dũ ba khúc bằng kim loại màu đen, dũ ra 64,5cm, hình trụ tròn, đường kính 2,5cm đã được xử lý theo Bản án số

192/2020/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên không đề cập giải quyết.

Đối với Trần Vũ T , Sơn Hoàng V, Nguyễn Hồ Gia Q là đồng phạm với bị cáo Kim L nhưng đã được xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 192/2020/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên không đề cập lại là phù hợp.

Đối với Kim Q là đồng phạm với các bị cáo T , V , Qui, Kim L trong hành vi chuẩn bị hung khí và cùng đi đánh bị hại Phúc. Sau khi Kim Q cùng các bị cáo V , Qui, T thực hiện hành vi gây thương tích thì đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Kim Q và có quyết định tách vụ án số 04/QĐ-CQĐT ngày 18/10/2019. Nếu sau nay bắt được Kim Q sẽ xử lý sau trong vụ án khác.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Kim L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kim L phạm tội *"Cố ý gây thương tích".*

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc điểm a, i khoản 1 Điều này), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Kim L *05 (năm)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

3. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Kim L 45 ngày (kể từ ngày 01/7/2022) để đảm bảo thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Kim L bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn P số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng). Bị cáo Kim L chưa bồi thường.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên có nghĩa vụ chưa thi hành xong số tiền trên thì còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Buộc bị cáo Kim L nộp số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Kim L chưa nộp.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết.

7. "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 9 Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Lý Văn Hùng – Nguyễn Chí Lin	**Nguyễn Khắc Linh Duy**